



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE:

WP. 0169

IV # 70831

\*\*\*\*\*  
\* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER \*  
\* REGISTRATION FORM \*  
\* (Two Copies) \*  
\*\*\*\*\*

VEWL.# \_\_\_\_\_

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI HA  
Last Middle First

Current Address 463<sup>B</sup>/33 Cach mang Thang 8 - Q10 - Hochiminh City

Date of Birth 07-08-1939 Place of Birth Ninh-Binh

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/  
FATHER)

NGUYEN VAN KHA

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel & ARVN (Management Train School)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 06-75 To DEATH DATE? 03-1985 Release 05-2983  
in 02/03/85

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| NGUYEN DUY KHANH                         | 01-1967       | son                 |
| NGUYEN DUY KHUONG                        | 07-1972       | son                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :

IV 70831

Ngày 18 tháng 7 năm 1988.

Sinh gởi:

Bà Khuê Minh Thảo

Chủ tịch Hội Gia đình Tù Nhân

Biên Trị Việt Nam.

Families of VN Political  
Prisoners Association

P.O. Box 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635 U.S.A.

Chưa Bà:

Tên tôi là NGUYỄN THỊ HÀ, sinh ngày  
8.7.1939 tại Ninh Bình, cư ngụ tại số  
463 B/33 Cách Mạng Tháng 8 & 10.T.P. Hồ  
Chí Minh, xin được trình bày hoàn  
cảnh như sau:

Chồng tôi tên là:

- Nguyễn Văn Khoa, sinh ngày 6.11.1932  
tại Hà Nam, số quân 52/305 686

- cấp bậc và chức vụ sau cùng trong  
Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa:

Trung tá chủ mưu Phó Trưởng Tổng Quân Tội

- Nội và thời gian cầm tạo:

Kể từ 15.6.1975 đến 12.5.1983 qua các  
Trại Long Giao, Tân Hiệp, Yên Bái, Vĩnh  
Quảng (Vĩnh Phú), Xuân Lộc.

Trong thời gian ở Trại Xuân Lộc  
chồng tôi đau ốm liên tục, bị  
vây ngày 12.5.1983 được thả về,  
về nhà cũ đau ốm mãi, chạy  
chứa thuốc men, chẳng rõ bệnh  
gì, cho đến tháng 10/84 phát hiện  
ung thư phổi và chết ngày 7.2.85

Đến đông tới còn sống, chúng tôi  
đã làm nhiều đơn gửi đến Chương  
trình ODP Thái Lan để xin  
được định cư ở Hoa Kỳ, hồ sơ  
số IU 70831.

Tôi được nghe Thông cáo chung  
của hai phái đoàn Hoa Kỳ - Việt  
Nam, họp ngày 14 và 15.7.1968  
tại Hà Nội về việc định cư các  
tù nhân chính trị Việt Nam từ  
các trại cải tạo trở về, cũng  
với thân nhân

Vậy tôi làm đơn này kính xin  
Bà Thường cảm loàn cảnh gia  
bua của tôi, cam thiệp vào  
các cơ quan có thẩm quyền  
cho tôi và hai con được sang  
Hoa Kỳ định cư theo chương  
trình trên, hồ sơ gồm có:

Nguyễn Thị Hà sinh ngày 8.7.1939

Nguyễn Duy Khanh sinh ngày 6.1.1967

Nguyễn Duy Khương sinh ngày 16.7.1972

IU 70831

Trân trọng xin Bà nhân nơi đây  
tong tu ân của tôi

Xin đính kèm:

- Giấy Ra Trại
- Khai Tử

Kính đơn

Đền

Nguyễn Thị Hà

ĐỘI NỘI VỤ  
Trại ĐIỂM LẶC  
Số 236 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Học tập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 0 | 0 | I | 6 | 7 | 8 | 0 | 5 | T | 8 | 2 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

**SHSLD**

## GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thị hành án văn, quyết định tha số 41/200 ngày 23 tháng 11 năm 1973  
BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chỉ có tên sau đây

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Kha

### Các tên gọi khác

Nơi sinh \_\_\_\_\_ và gia đình \_\_\_\_\_

**Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt**

463B/50 Phòng cách mạng tháng Tám - Quận I - TP/ Hồ Chí Minh

Cán tới Trung tá chỉ huy phó trường tăng quân trị.

Bị bắt ngày 15/10      An phát 15/10

Theo quyết định, án văn số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ của \_\_\_\_\_

Đã bị tăng án \_\_\_\_\_ lần, cộng thành \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

Đã được giảm án \_\_\_\_\_ lần, cộng thành \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

Nay về cư trú tại 432B/21 Đường cách mạng tháng tám, Quận 10, TP/ HCM.

### Nhận xét quá trình cải tạo

(quản chế: 12 tháng)

**Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã :**

Được ngày 1 tháng 5 năm 1953

Làm tay ngôn trở phải  
Của Đang em với nhà  
Đang bị 59  
Là

Họ tên, chữ họ  
người được cấp giấy

Miss



Ngày 5 năm 1983

**Given the**

Ngày 01-11-1964

2 ridge ca: Trink von Trich

Xã, Thị trấn: \_\_\_\_\_

Thị xã, Quận: 10Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

## GIẤY CHỨNG TỬ

Số: 13Quyển số: 01

|                           |                                                          |
|---------------------------|----------------------------------------------------------|
| Họ và tên:                | NGUYỄN VĂN KHA                                           |
| Nam hay nữ:               | nam                                                      |
| Sinh ngày tháng năm:      | 1932                                                     |
| Dân tộc:                  | kinh                                                     |
| Quốc tịch:                | Việt - Nam                                               |
| Nơi ĐKNK thường trú:      | 4638/33 Cách mạng tháng 8 phường 23 quận 10<br>(tạm trú) |
| Ngày tháng năm chết:      | 2-5-1985                                                 |
| Nơi chết:                 | Tại nhà                                                  |
| Nguyên nhân chết:         | ung thư phổi                                             |
| Họ tên tuổi người báo tử: | Nguyễn Thị Hà                                            |
| Nơi ĐKNK thường trú:      |                                                          |
| Số giấy CM, giấy CNCC:    |                                                          |
| Quan hệ với người chết:   | vợ                                                       |

Nhận thực sao y bản chính

ngày 20 tháng 6 năm 1985TM/UBND quận 10

(Ký tên đóng dấu)

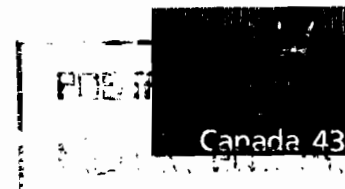
Đăng ký ngày 22 tháng 3 năm 1985TM/UBND quận 10

(Ký tên đóng dấu)

UVTK Nguyễn Đình Cường  
(Đã ký)

PHẠM VĂN TRIỀU

ché



TO : MRS. THO MINH KHUC  
PO BOX 5435 ARLINGTON  
VA 22205 . 0635  
USA



FR: MR. CONG XUNG BUI  
142 MARGUERETTA ST.  
TORONTO, ONT.  
M6H 3S3  
H. CANADA

TO



July '88

CONTROL :

\_\_\_\_ Card  
\_\_\_\_ Doc. Request; Form 512189 - 112  
\_\_\_\_ Release Order  
\_\_\_\_ Computer  
\_\_\_\_ Form 'D'  
\_\_\_\_ ODP/Date \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_ Membership; Letter